

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 55H /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Tài nguyên và Môi trường

SỞ TƯ PHÁP KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 1011 Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường
Chuyển.....	Ngày: 10/12/.....
Lưu hồ sơ số:.....	

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 2 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 392/STNMT-VP ngày 27/02/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính ban hành mới về lĩnh vực Biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, DL, LT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng



Faint, illegible text or markings in the upper right quadrant of the page. The text is too light and blurry to be transcribed accurately.

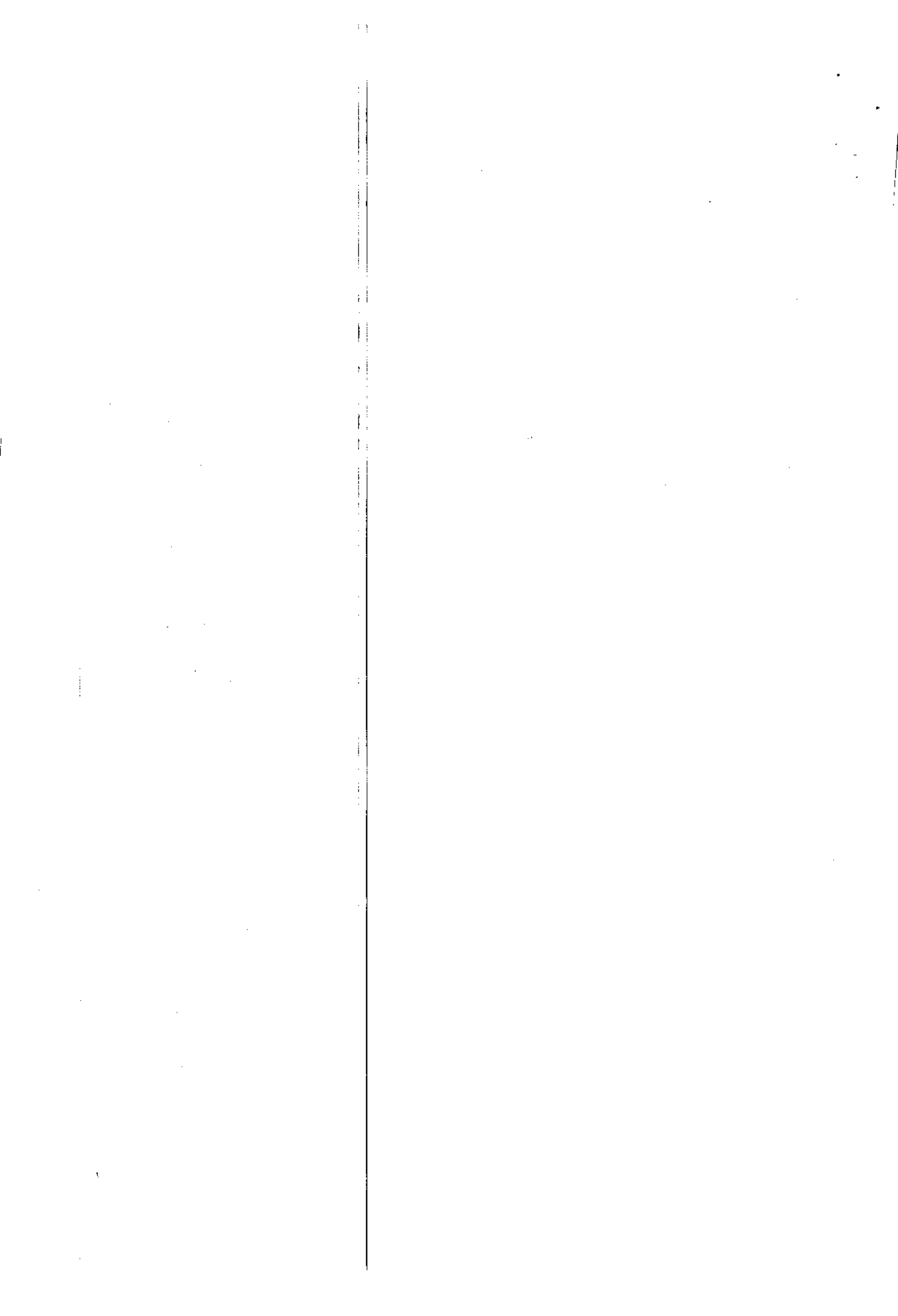
A vertical line of text or markings running down the center of the page. The text is extremely faint and illegible, appearing as a series of small, dark specks or dashes.



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 55H/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Lĩnh vực Biển – Hải đảo			
1	Giao khu vực biển	Biển và Hải đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Gia hạn quyết định giao khu vực biển	Biển và Hải đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	Biển và Hải đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường
4	Trả lại khu vực biển	Biển và Hải đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường
5	Thu hồi khu vực biển	Biển và Hải đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường



PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Giao khu vực biển

1.1. Trình tự thực hiện

a) *Bước 1 nộp hồ sơ:* tổ chức, cá nhân đề nghị giao khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) *Bước 2 kiểm tra hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

c) *Bước 3 thẩm định hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thẩm định hồ sơ. Sau khi hoàn thành việc thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trình hồ sơ cho UBND tỉnh. Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

d) *Bước 4 trình, ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính:*

Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

đ) *Bước 5 thông báo và trả kết quả hồ sơ:* Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh Khánh Hòa, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.

1.2. Cách thức thực hiện

a) Cách thức nộp hồ sơ: trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

b) Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: nhận trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) *Thành phần hồ sơ:*

- Đơn đề nghị giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP);

- Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong khu vực biển đề nghị giao của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển ở khu vực biển đề nghị giao được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

- Bản đồ khu vực biển đề nghị giao (được lập theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP).

b) *Số lượng hồ sơ*: 02 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

a) *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

b) *Thời hạn tiến hành thẩm định*: không quá 45 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

c) *Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ*:

Thời hạn trình hồ sơ: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

d) *Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ*: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) *Cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền quyết định*

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định giao đối với các khu vực biển nằm trong phạm vi vùng biển 03 hải lý, trừ các khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường được quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

b) *Cơ quan trực tiếp thực hiện*: Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) *Cơ quan phối hợp*: Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao khu vực biển được lập theo mẫu 07 Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

1.8. Phí, lệ phí: Phí và lệ phí được thực hiện kể từ khi có Thông tư liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường có hiệu lực thi hành.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính

(Phụ lục Nghị định số 51/2014/NĐ-CP)

Mẫu số	Tên mẫu
Mẫu số 01	Đơn đề nghị giao khu vực biển.
Mẫu số 05	Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị giao khu vực biển.
Mẫu số 06	Bản đồ khu vực biển đề nghị giao khu vực biển.
Mẫu số 07	Quyết định về việc giao khu vực biển.
Mẫu số 08	Ranh giới, tọa độ khu vực biển giao cho tổ chức, cá nhân khu vực biển kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND, ngày...tháng....năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh.
Mẫu số 09	Bản đồ khu vực biển giao khu vực biển kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng...năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh.
Mẫu số 12	Phiếu tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ đề nghị giao khu vực biển.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Tổ chức, cá nhân đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển ở khu vực biển đề nghị giao;

b) Khu vực biển đề nghị giao phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển, khu vực biển đề nghị giao phải phù hợp quy hoạch ngành, địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIAO KHU VỰC BIỂN

Kính gửi: (Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Tài nguyên và Môi trường)

Tên tổ chức, cá nhân

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày... tháng... năm... hoặc
Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm...

Giấy phép đầu tư số... ngày... tháng... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu có).

Đề nghị được giao khu vực biển tại: xã, huyện....., tỉnh.....

Mục đích sử dụng: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển)

Diện tích khu vực biển đề nghị sử dụng là: ... (ha, Km²), độ sâu đề nghị được sử dụng là: ...(m), được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 05) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 06).

Thời hạn đề nghị sử dụng khu vực biển (tháng/năm).

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIÊN
ĐỀ NGHỊ GIAO**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh.....

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).

- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

BẢN ĐỒ KHU VỰC BIÊN ĐỀ NGHỊ GIAO

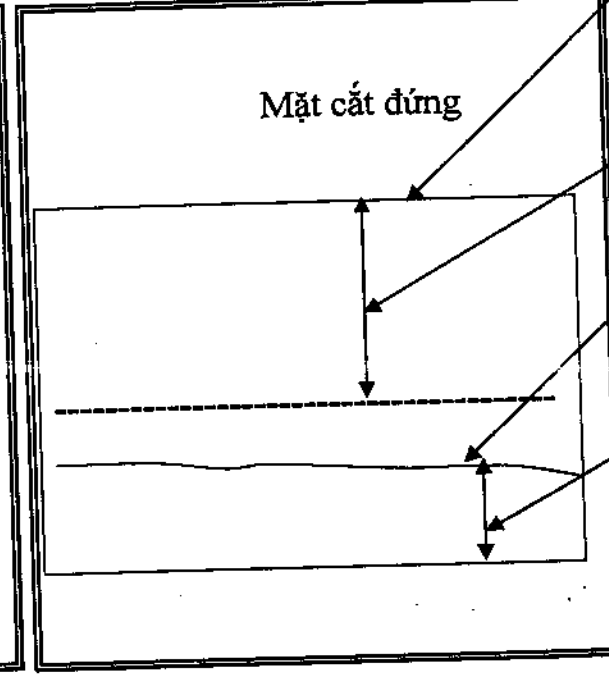
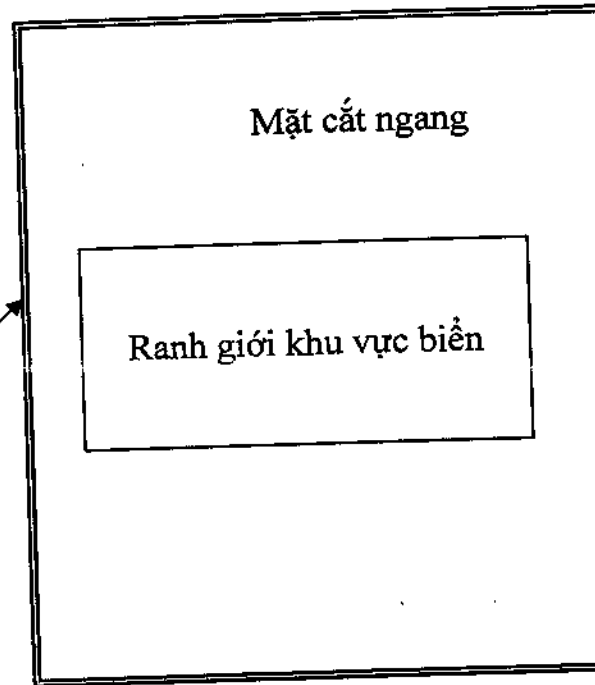
CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)
tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....

Khung tọa độ



Mặt biển

Độ sâu khu vực biển

Đáy biển

Độ sâu lòng đất dưới đáy biển

Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:
- Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng.

Tỷ lệ:.....

“Được trích lục từ tờ hải đồ tỷ lệ ...,
kinh tuyến trục..., múi chiếu..., số
hiệu...”

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

- Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao khu vực biển

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Quyết định hoặc Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền số ngày..... tháng..... năm..... về việc.....;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị giao quyền sử dụng khu vực biển ngày.....tháng... năm..... của (tên tổ chức, cá nhân).....nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa tại Tờ trình số ngày... tháng.... năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền sử dụng khu vực biển cho (tên tổ chức, cá nhân).....

Mục đích sử dụng khu vực biển: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển).

Địa điểm khu vực biển: xã/phường....quận/huyện....tỉnh/thành phố....

Khu vực biển được phép sử dụng có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu được phép sử dụng là: ... (m), được giới hạn bởi các điểm góc ... có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 08) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 09).

Thời hạn sử dụng khu vực biển..... (tháng, năm), kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Tiền sử dụng khu vực biển:.....

Điều 2. (Tên tổ chức, cá nhân)..... có trách nhiệm:

1. Nộp tiền sử dụng khu vực biển.
2. Tiến hành sử dụng khu vực biển theo đúng toạ độ, phạm vi ranh giới.
3. Sử dụng khu vực biển đúng mục đích quy định tại Điều 1 của Quyết định này.
4. Trước khi tiến hành sử dụng khu vực biển phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra thực địa tại khu vực biển được sử dụng.
5. Báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường biển, phục hồi, cải thiện môi trường biển khi thời hạn sử dụng khu vực biển hết hiệu lực.
7. Không cản trở các hoạt động khai thác, sử dụng hợp pháp tài nguyên biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện trong khu vực biển được giao và các hoạt động hợp pháp khác trên biển theo quy định.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị và địa phương liên quan kiểm tra giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật đối với tổ chức cá nhân được sử dụng vùng biển theo qui định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Việc sử dụng khu vực biển theo Quyết định này, (tên tổ chức, cá nhân)... chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục B&HĐVN;
- Sở TN&MT;
- UBND huyện, tp ven biển;
- (Tên tổ chức, cá nhân);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIÊN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh.....

Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số....., ngày.... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).
- Độ sâu được phép sử dụng là: (m).

Tọa độ các điểm góc

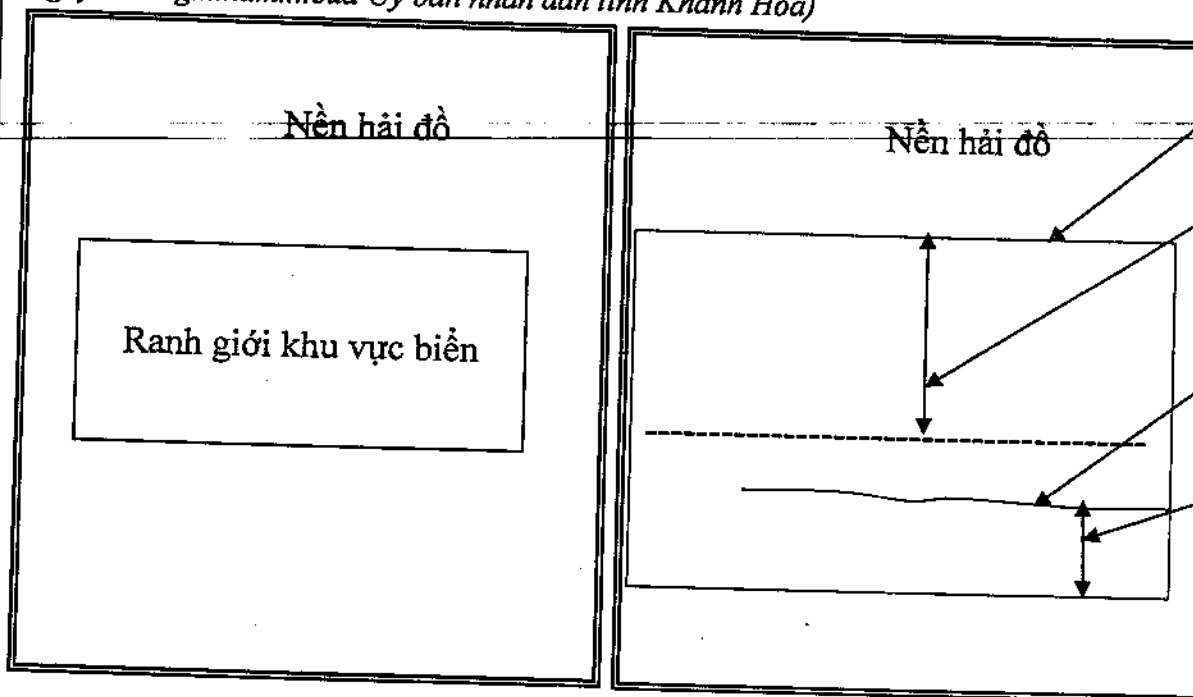
Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIÊN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....
(Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND, ngày...tháng...năm...của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

CHỈ DẪN

Khung tọa độ



- Mặt biển
- Độ sâu khu vực biển được phép sử dụng
- Đáy biển
- Độ sâu lòng đất dưới đáy biển

Tỷ lệ:.....

“Được trích lục từ tờ ... hải đồ tỷ lệ ..., kinh tuyến trực..., múi chiều..., số hiệu...”

2. Gia hạn Quyết định giao khu vực biển

2.1. Trình tự thực hiện

a) *Bước 1 nộp hồ sơ:* tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn Quyết định giao khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) *Bước 2 kiểm tra hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

c) *Bước 3 thẩm định hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ. Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

d) *Bước 4 trình, giải quyết hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ra quyết định gia hạn bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

đ) *Bước 5 thông báo và trả kết quả hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả giải quyết hồ sơ.

2.2. Cách thức thực hiện

a) Cách thức nộp hồ sơ: trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

b) Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: nhận trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn quyết định giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP);

- Quyết định giao khu vực biển đã được cấp cùng với các phụ lục kèm theo của Quyết định.

- Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền gia hạn;

- Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP tính đến thời điểm đề nghị gia hạn.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

a) *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

b) *Thời hạn tiến hành thẩm định*: không quá 30 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

c) *Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ*:

Thời hạn trình hồ sơ: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

d) *Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ*: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND tỉnh Khánh Hòa.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) *Cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền quyết định*

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định gia hạn đối với các Quyết định giao khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) *Cơ quan trực tiếp thực hiện*: Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) *Cơ quan phối hợp*: Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao khu vực biển được lập theo mẫu 07 Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

2.8. Phí, lệ phí: Được thực hiện kể từ khi Thông tư liên Bộ Tài chính - Tài nguyên và Môi trường có hiệu lực thi hành.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính

(Phụ lục Nghị định số 51/2014/NĐ-CP)

Mẫu số	Tên mẫu
Mẫu số 02	Đơn đề nghị gia hạn quyết định giao khu vực biển.
Mẫu số 05	Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị gia hạn.
Mẫu số 06	Bản đồ khu vực biển đề nghị gia hạn.

Mẫu số	Tên mẫu
Mẫu số 07	Quyết định về việc giao khu vực biển.
Mẫu số 08	Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị gia hạn Quyết định giao khu vực biển kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng....năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh.
Mẫu số 09	Bản đồ khu vực biển đề nghị gia hạn Quyết định giao khu vực biển kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng....năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh.
Mẫu số 12	Phiếu tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ đề nghị gia hạn Quyết định giao khu vực biển.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- a) Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền gia hạn;
- b) Tổ chức, cá nhân sử dụng khu vực biển đúng mục đích; thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường biển theo quy định của pháp luật;
- c) Đến thời điểm đề nghị gia hạn, tổ chức, cá nhân đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính theo quy định của pháp luật;
- d) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu gia hạn thời hạn giao khu vực biển phải nộp đủ hồ sơ theo quy định cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ khi quyết định giao khu vực biển còn hiệu lực ít nhất là 60 ngày.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN QUYẾT ĐỊNH GIAO KHU VỰC BIỂN

Kính gửi: (Ủy ban nhân dân tỉnh/ Sở Tài nguyên và Môi trường)

Tên tổ chức, cá nhân.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax.....

Được phép sử dụng khu vực biển tại xã....., huyện....., tỉnh.....
theo Quyết định giao khu vực biển số..... ngày tháng nămcủa ...
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đề nghị được gia hạn Quyết định khu vực biển, thời gian gia hạn
(tháng/năm).

Mục đích sử dụng khu vực biển: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài
nguyên biển)

Khu vực biển có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu đề nghị được sử dụng
là: ...(m), được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ thể hiện trong Phụ lục
kèm theo (Mẫu số 05) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số
06).

Lý do đề nghị gia hạn.....

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp
luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 05

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIÊN
ĐỀ NGHỊ GIA HẠN**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh.....

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biên:(ha, Km²).
- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

BẢN ĐỒ KHU VỰC BIỂN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN

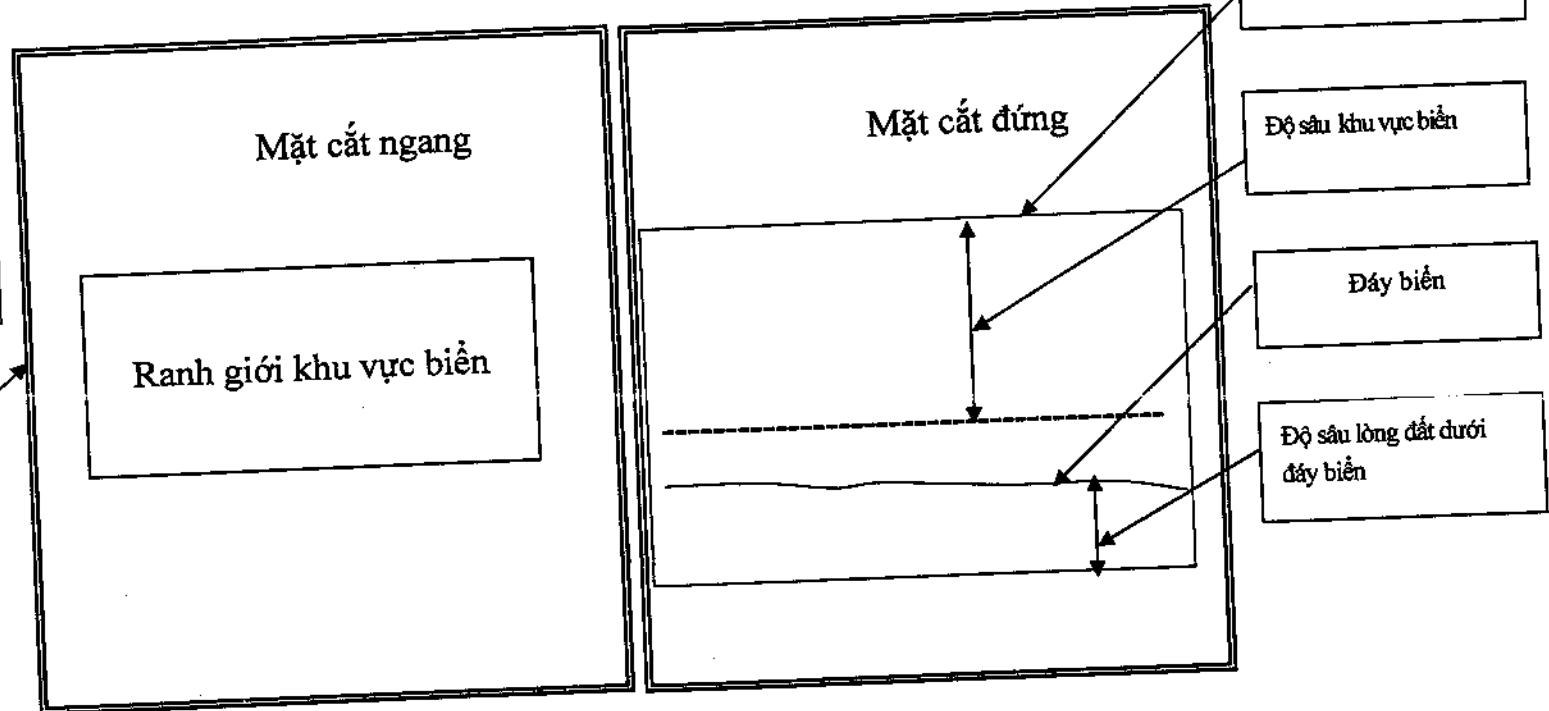
CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
n				

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)
tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....

Khung tọa độ



Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:
- Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng.
- Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

Tỷ lệ:.....

“Được trích lục từ tờ hải đồ tỷ lệ ...,
kinh tuyến trực...,mũi chiếu...,
số hiệu...”

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao khu vực biển

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Quyết định hoặc Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền số ngày..... tháng..... năm..... về việc.....;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị gia hạn Quyết định giao khu vực biển ngày.....tháng... năm..... của (tên tổ chức, cá nhân).....nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số ... ngày... tháng .. năm...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền sử dụng khu vực biển cho (tên tổ chức, cá nhân).....

Mục đích sử dụng khu vực biển: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển).

Địa điểm khu vực biển: xã/phường....quận/huyện....tỉnh/thành phố....

Khu vực biển được phép sử dụng có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu được phép sử dụng là: ...(m), được giới hạn bởi các điểm góc ... có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 08) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 09).

Thời hạn sử dụng khu vực biển..... (tháng, năm), kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Tiền sử dụng khu vực biển:.....

Điều 2. (Tên tổ chức, cá nhân)..... có trách nhiệm:

1. Nộp tiền sử dụng khu vực biển.
2. Tiến hành sử dụng khu vực biển theo đúng toạ độ, phạm vi ranh giới.
3. Sử dụng khu vực biển đúng mục đích quy định tại Điều 1 của Quyết định này.
4. Trước khi tiến hành sử dụng khu vực biển phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra thực địa tại khu vực biển được sử dụng.
5. Báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường biển, phục hồi, cải thiện môi trường biển khi thời hạn sử dụng khu vực biển hết hiệu lực.
7. Không cản trở các hoạt động khai thác, sử dụng hợp pháp tài nguyên biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện trong khu vực biển được giao và các hoạt động hợp pháp khác trên biển theo quy định.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị và địa phương liên quan kiểm tra giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật đối với tổ chức cá nhân được giao hạn sử dụng vùng biển theo qui định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Việc sử dụng khu vực biển theo Quyết định này, (tên tổ chức, cá nhân)... chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Biển & Hải đảo;
- Sở TN&MT;
- UBND huyện, tp ven biển;
- (Tên tổ chức, cá nhân);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIỂN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Tại khu vực, xã, huyện....., tỉnh.....

Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số....., ngày.... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).

- Độ sâu được phép sử dụng là: (m).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIÊN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

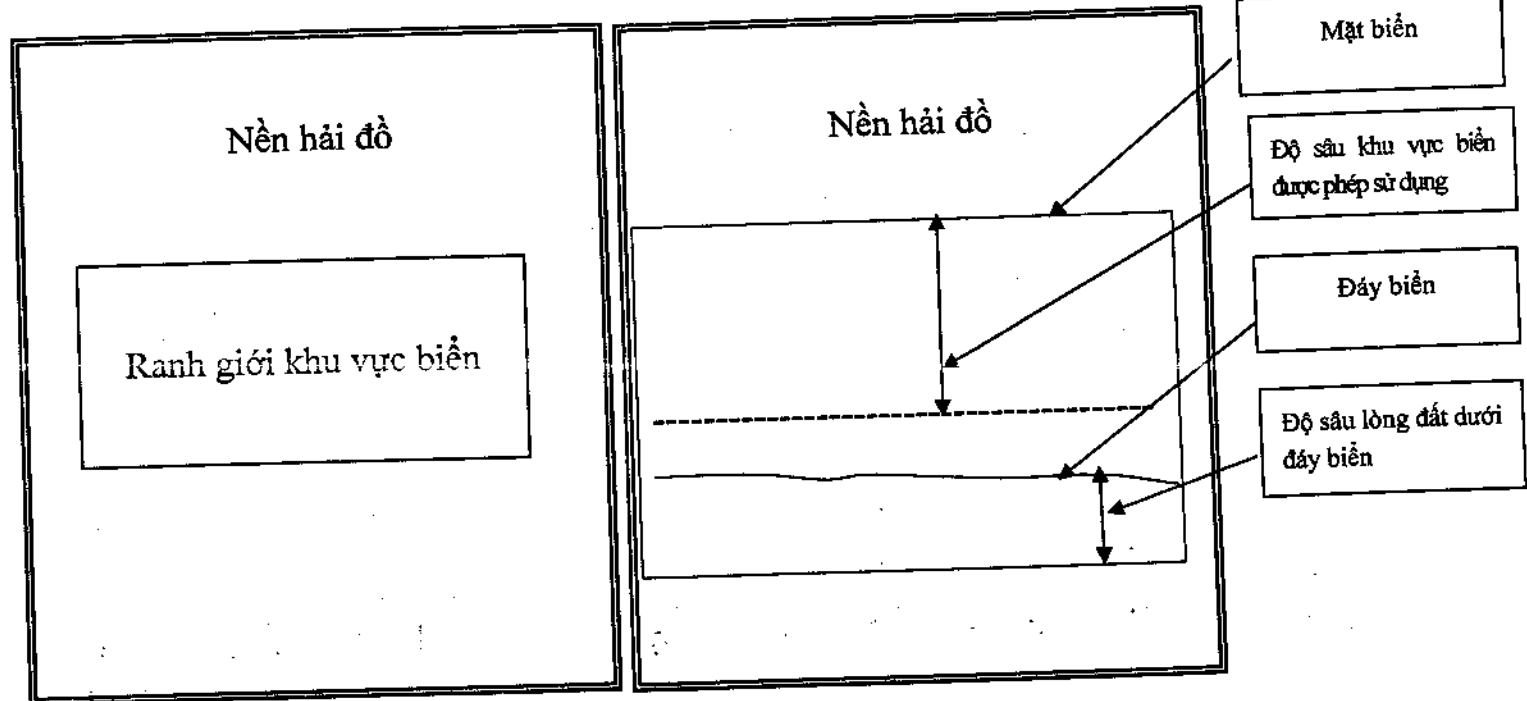
CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....
(Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng...năm...của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Khung tọa độ



Tỷ lệ:.....

“Được trích lục từ tờ ... hải đồ tỷ lệ ..., kinh tuyến trực..., múi chiếu..., số hiệu...”

3. Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển

3.1. Trình tự thực hiện

a) *Bước 1 nộp hồ sơ:* tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) *Bước 2 kiểm tra hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

c) *Bước 3 thẩm định hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ. Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

d) *Bước 4 trình, giải quyết hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường trình cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét, ra quyết định sửa đổi, bổ sung bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

đ) *Bước 5 thông báo và trả kết quả hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả giải quyết hồ sơ.

3.2. Cách thức thực hiện

a) Cách thức nộp hồ sơ: trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

b) Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: nhận trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục của Nghị định này);

- Quyết định giao khu vực biển đã được cấp cùng với các phụ lục kèm theo của Quyết định.

- Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các trường hợp sau:

+ Thay đổi tổ chức, cá nhân được phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

+ Thay đổi tên tổ chức, cá nhân được phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

+ Thay đổi quy mô, diện tích khai thác, sử dụng tài nguyên biển dẫn đến làm thay đổi diện tích khu vực biển được giao.

- Bản đồ khu vực biển trong trường hợp có sự thay đổi về ranh giới khu vực biển (được lập theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Nghị định này);

- Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định này tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết:

a) *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

b) *Thời hạn tiến hành thẩm định*: không quá 20 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

c) *Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ*:

Thời hạn trình hồ sơ: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

d) *Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ*: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức, cá nhân.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) *Cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền quyết định*

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung đối với các Quyết định giao khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) *Cơ quan trực tiếp thực hiện*: Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) *Cơ quan phối hợp*: Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao khu vực biển được lập theo mẫu 07 Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

3.8. Phí, lệ phí: Được thực hiện kể từ khi Thông tư liên Bộ Tài chính - Tài nguyên và Môi trường có hiệu lực thi hành.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính

(Phụ lục Nghị định số 51/2014/NĐ-CP)

Mẫu số	Tên mẫu
Mẫu số 04	Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển.
Mẫu số 05	Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng.
Mẫu số 06	Bản đồ khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng.
Mẫu số 07	Quyết định về việc giao khu vực biển.
Mẫu số 08	Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng (kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng....năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh).
Mẫu số 09	Bản đồ khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng (kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng....năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh).
Mẫu số 12	Phiếu tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển đã nộp đủ hồ sơ cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

b) Đến thời điểm đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển, tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ sau:

- Sử dụng khu vực biển được giao đúng mục đích quy định tại quyết định giao khu vực biển; không được chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao cho tổ chức, cá nhân khác;

- Chỉ được tiến hành hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong phạm vi khu vực biển được giao;

- Thực hiện nộp thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các nghĩa vụ về tài chính liên quan đến việc sử dụng khu vực biển theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật khác có liên quan;

- Bảo vệ môi trường biển; báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển, khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong khu vực biển được giao cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định giao khu vực biển còn hiệu lực.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH
GIAO KHU VỰC BIỂN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Tên tổ chức, cá nhân.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax.....

Đề nghị được sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển số....., ngày..... tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao khu vực biển tại khu vực... thuộc xã....., huyện....., tỉnh.....

Lý do xin đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển:.....

Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 05

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIỂN
ĐỀ NGHỊ TIẾP TỤC SỬ DỤNG**

Để (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh.....

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).

- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Mẫu số 06

**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIỂN
ĐỀ NGHỊ TIẾP TỤC SỬ DỤNG**

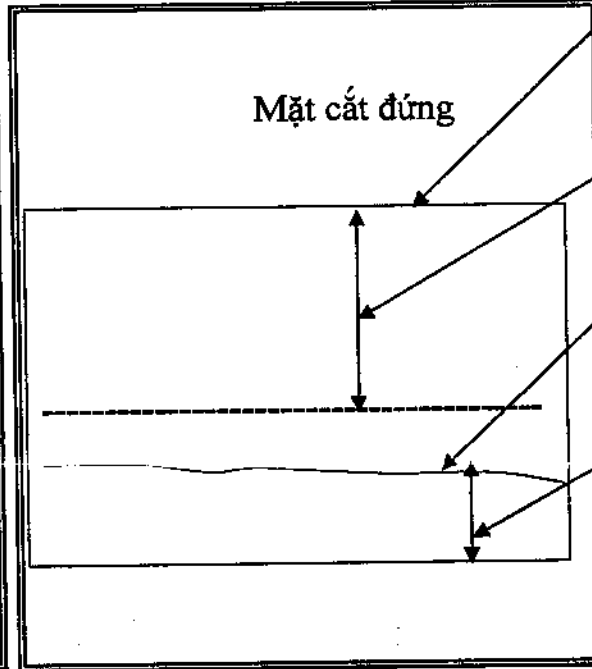
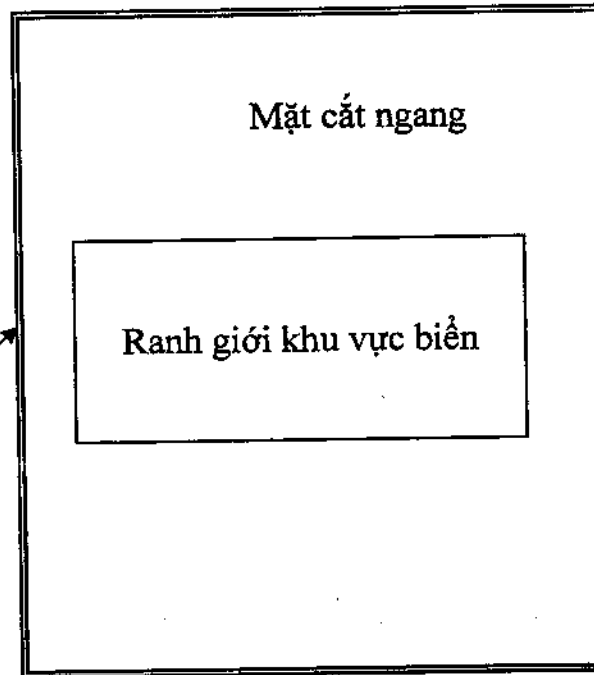
Để (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....

CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Khung tọa độ



- Mặt biển
- Độ sâu khu vực biển
- Đáy biển
- Độ sâu lòng đất dưới đáy biển

Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:
 - Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng
 - Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

Tỷ lệ:.....

“Được trích lục từ tờ hải đồ tỷ lệ .., kinh tuyến trực...,múi chiếu..., số hiệu...”

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao khu vực biển

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Quyết định hoặc Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền số ngày..... tháng..... năm..... về việc.....;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển ngày.....tháng... năm..... của (tên tổ chức, cá nhân).....nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số... ngày... tháng .. năm....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền sử dụng khu vực biển cho (tên tổ chức, cá nhân).....

Mục đích sử dụng khu vực biển: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển).

Địa điểm khu vực biển: xã/phường....quận/huyện....tỉnh/thành phố....

Khu vực biển được phép sử dụng có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu được phép sử dụng là: ... (m), được giới hạn bởi các điểm góc ... có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 08) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 09).

Thời hạn sử dụng khu vực biển..... (tháng, năm), kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Tiền sử dụng khu vực biển:.....

Điều 2. (Tên tổ chức, cá nhân)..... có trách nhiệm:

1. Nộp tiền sử dụng khu vực biển.
2. Tiến hành sử dụng khu vực biển theo đúng toạ độ, phạm vi ranh giới.
3. Sử dụng khu vực biển đúng mục đích quy định tại Điều 1 của Quyết định này.
4. Trước khi tiến hành sử dụng khu vực biển phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra thực địa tại khu vực biển được sử dụng.
5. Báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường biển, phục hồi, cải thiện môi trường biển khi thời hạn sử dụng khu vực biển hết hiệu lực.
7. Không cản trở các hoạt động khai thác, sử dụng hợp pháp tài nguyên biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện trong khu vực biển được giao và các hoạt động hợp pháp khác trên biển theo quy định.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị và địa phương liên quan kiểm tra giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật đối với tổ chức cá nhân được sử dụng vùng biển theo qui định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Việc sử dụng khu vực biển theo Quyết định này, (tên tổ chức, cá nhân)... chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quyết định này /.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục B&HĐVN;
- Sở TN&MT;
- UBND huyện, tp ven biển;
- (Tên tổ chức, cá nhân);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIỂN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh.....

Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số....., ngày.... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).
- Độ sâu được phép sử dụng là: (m).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

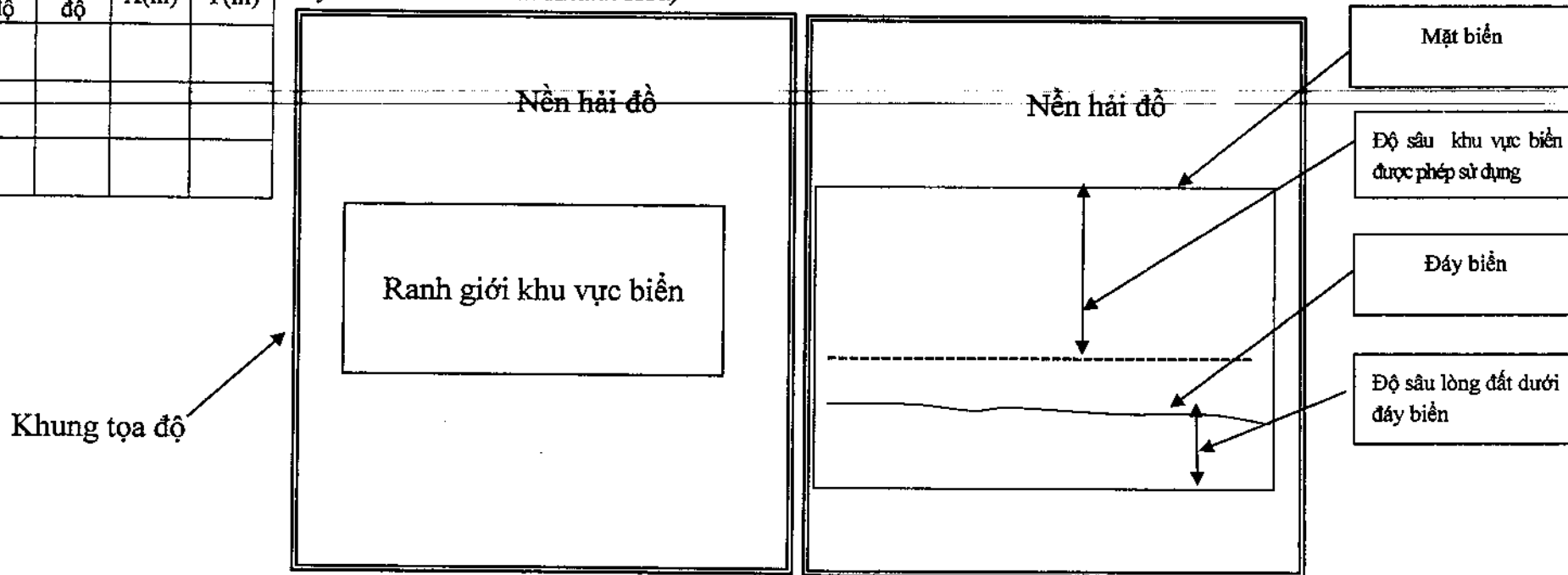
**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIÊN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....
(Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng...năm...của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)



“Được trích lục từ tờ ... hải đồ tỷ lệ ..., kinh tuyến trục..., múi chiếu..., số hiệu...”

Tỷ lệ:.....

4. Trả lại khu vực biển

4.1. Trình tự thực hiện

a) *Bước 1 nộp hồ sơ:* tổ chức, cá nhân đề nghị trả lại khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) *Bước 2 kiểm tra hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề bổ sung, hoàn thiện.

c) *Bước 3 thẩm định hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ. Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

d) *Bước 4 trình, giải quyết hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường trình cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét, ra quyết định cho phép trả lại khu vực biển trong trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển hoặc bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển. Trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

đ) *Bước 5 thông báo và trả kết quả hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nhận kết quả giải quyết hồ sơ.

4.2. Cách thức thực hiện

a) Cách thức nộp hồ sơ: trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

b) Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: nhận trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị trả lại khu vực biển (được lập theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP);

- Quyết định giao khu vực biển đã được cấp;

- Bản đồ khu vực biển thể hiện khu vực biển tiếp tục sử dụng trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển (được lập theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP);

- Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP tính đến thời điểm trả lại.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết:

a) *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

b) *Thời hạn tiến hành thẩm định:* không quá 30 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

c) *Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:*

Thời hạn trình hồ sơ: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

d) *Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ:* không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền cho phép trả lại khu vực biển.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức, cá nhân.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) *Cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền quyết định*

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép trả lại đối với các khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) *Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) *Cơ quan phối hợp:* Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cho phép trả lại khu vực biển trong trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển (được lập theo mẫu số 10 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP) hoặc Quyết định giao khu vực biển trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển (được lập theo mẫu 07 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP).

4.8. Phí, lệ phí: chưa quy định. Được thực hiện kể từ khi Thông tư liên Bộ Tài chính - Tài nguyên và Môi trường có hiệu lực thi hành.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính

(Phụ lục Nghị định số 51/2014/NĐ-CP)

Mẫu số	Tên mẫu
Mẫu số 03	Đơn đề nghị trả lại khu vực biển (trả lại một phần khu vực biển).
Mẫu số 05	Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị trả lại.
Mẫu số 06	Bản đồ khu vực biển đề nghị trả lại.
Mẫu số 07	Quyết định về việc giao khu vực biển (trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển).
Mẫu số 08	Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị trả lại (kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng...năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)
Mẫu số 09	Bản đồ khu vực biển đề nghị trả lại hoặc tiếp tục sử dụng (kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng...năm....của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.
Mẫu số 10	Quyết định về việc cho phép trả lại khu vực biển.
Mẫu số 12	Phiếu tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ đề nghị trả lại khu vực biển.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Đến thời điểm đề nghị trả lại khu vực biển, tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ sau:

- Sử dụng khu vực biển được giao đúng mục đích quy định tại quyết định giao khu vực biển; không được chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao cho tổ chức, cá nhân khác;

- Chỉ được tiến hành hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong phạm vi khu vực biển được giao;

- Thực hiện nộp thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các nghĩa vụ về tài chính liên quan đến việc sử dụng khu vực biển theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật khác có liên quan;

- Bảo vệ môi trường biển; báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển, khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong khu vực biển được giao cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định giao khu vực biển còn hiệu lực.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI KHU VỰC BIỂN
(HOẶC TRẢ LẠI MỘT PHẦN KHU VỰC BIỂN)

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Đề nghị được trả lại khu vực biển (hoặc một phần diện tích khu vực biển) theo Quyết định giao khu vực biển số....., ngày.... tháng ... năm ... của Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa về việc giao quyền sử dụng khu vực biển tại khu vực... thuộc xã....., huyện....., tỉnh....

Đối với trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực biển cần nêu rõ các nội dung sau:

- Phần khu vực biển đề nghị trả lại có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu được phép sử dụng là: ...(m)

- Phần khu vực biển tiếp tục sử dụng có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu đề nghị sử dụng là: ...(m)

Phần khu vực biển đề nghị trả lại và phần khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng được giới hạn bởi các điểm góc... có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 05) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 06).

Lý do đề nghị trả lại.....

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Mẫu số 05

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIỂN
ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI HOẶC TIẾP TỤC SỬ DỤNG**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh.....

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).
- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m).

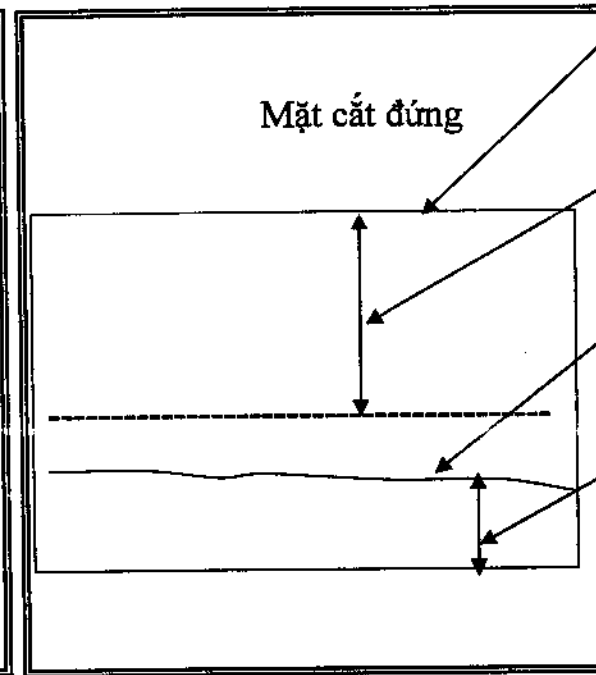
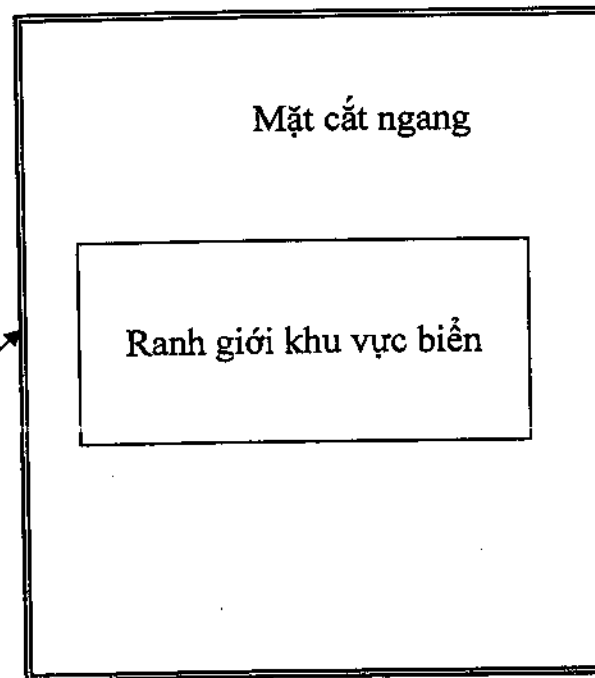
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIỂN
ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI HOẶC TIẾP TỤC SỬ DỤNG**
Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Khung tọa độ



CHỈ DẪN

- Mặt biển
- Độ sâu khu vực biển
- Đáy biển
- Độ sâu lòng đất dưới đáy biển

Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:
- Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng

Tỷ lệ:.....

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

“Được trích lục từ tờ hải đồ tỷ lệ ...,
kinh tuyến trục..., múi chiều...,
số hiệu...”

- Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao khu vực biển

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Quyết định hoặc Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền số ngày..... tháng..... năm..... về việc.....;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển ngày.....tháng... năm..... của (tên tổ chức, cá nhân).....nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền sử dụng khu vực biển cho (tên tổ chức, cá nhân).....

Mục đích sử dụng khu vực biển: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển).

Địa điểm khu vực biển: xã/phường....huyện....tỉnh Khánh Hòa

Khu vực biển được phép sử dụng có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu được phép sử dụng là: ...(m), được giới hạn bởi các điểm góc ... có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 08) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 09).

Thời hạn sử dụng khu vực biển..... (tháng, năm), kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Tiền sử dụng khu vực biển:.....

Điều 2. (Tên tổ chức, cá nhân)..... có trách nhiệm:

1. Nộp tiền sử dụng khu vực biển.
2. Tiến hành sử dụng khu vực biển theo đúng toạ độ, phạm vi ranh giới.
3. Sử dụng khu vực biển đúng mục đích quy định tại Điều 1 của Quyết định này.
4. Trước khi tiến hành sử dụng khu vực biển phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra thực địa tại khu vực biển được sử dụng.
5. Báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường biển, phục hồi, cải thiện môi trường biển khi thời hạn sử dụng khu vực biển hết hiệu lực.
7. Không cản trở các hoạt động khai thác, sử dụng hợp pháp tài nguyên biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện trong khu vực biển được giao và các hoạt động hợp pháp khác trên biển theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Việc sử dụng khu vực biển theo Quyết định này, (tên tổ chức, cá nhân)... chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục B&HĐVN;
- Sở TN&MT;
- UBND huyện, tp ven biển;
- (Tên tổ chức, cá nhân);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Mẫu số 08

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIÊN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh.....

Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số....., ngày.... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển: (ha, Km²).
- Độ sâu được phép sử dụng là: (m).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIỂN
GIAO CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

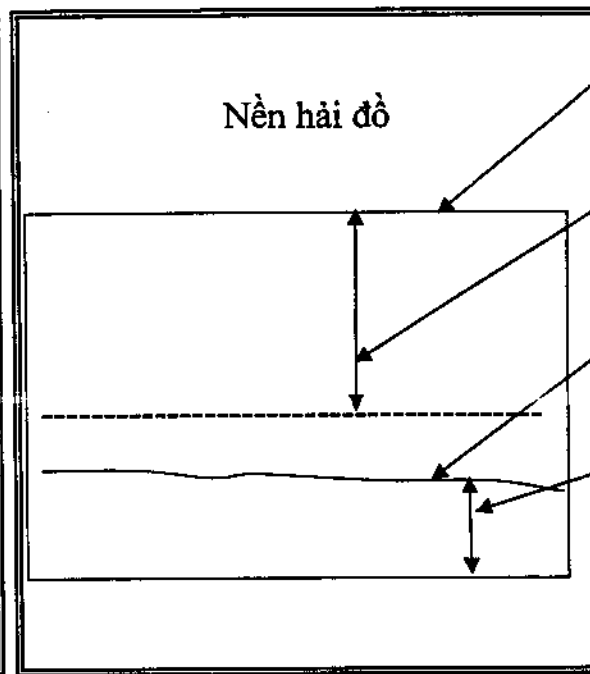
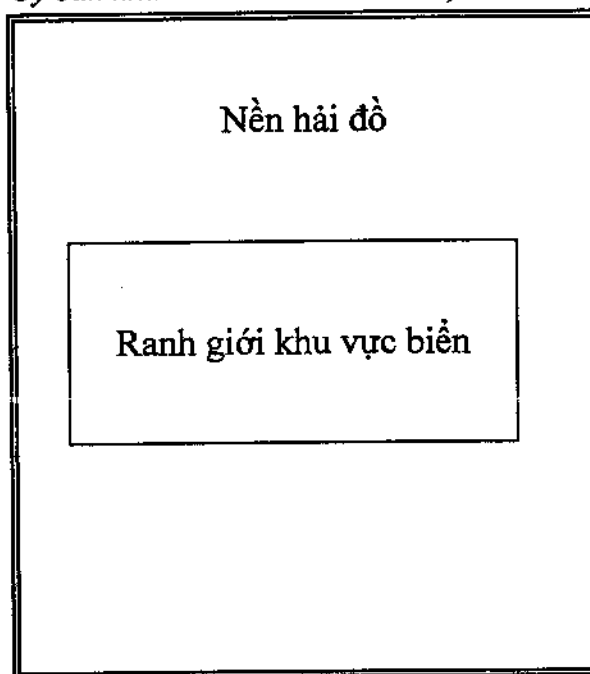
CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Để (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh.....
(Kèm theo Quyết định giao khu vực biển số...../QĐ-UBND ngày...tháng...năm...của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Khung tọa độ



- Mặt biển
- Độ sâu khu vực biển được phép sử dụng
- Đáy biển
- Độ sâu lòng đất dưới đáy biển

“Được trích lục từ tờ ... hải đồ tỷ lệ ..., kinh tuyến trục..., múi chiều..., số hiệu...”

Tỷ lệ:.....

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: /QĐ-UBND

Mẫu số 10
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép trả lại khu vực biển

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị trả lại khu vực biển của (Tên tổ chức, cá nhân).....;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép (tên tổ chức, cá nhân)..... được trả lại khu vực biển theo Quyết định giao khu vực biển số ... ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, (tên tổ chức, cá nhân)..... phải chấm dứt hoạt động sử dụng khu vực biển và có trách nhiệm:

1. Nộp báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường biển theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các biện pháp cải thiện, phục hồi môi trường biển tại khu vực biển đã được giao sử dụng và các nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục B&HĐVN;
- Sở TN&MT tỉnh...;
- UBND huyện, tp ven biển;
- (Tên tổ chức, cá nhân);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

5. Thu hồi khu vực biển

5.1. Trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết

a) Việc thu hồi khu vực biển theo quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP được thực hiện theo trình tự như sau:

- *Bước 1 nộp hồ sơ:* Cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi kết luận về việc tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển vi phạm một trong các quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

- *Bước 2 kiểm tra, thẩm tra hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa khi cần thiết.

- *Bước 3 trình, giải quyết hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường trình cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét, quyết định việc thu hồi khu vực biển.

- *Bước 4 thông báo và trả kết quả hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi quyết định thu hồi cho tổ chức, cá nhân và thông báo việc thu hồi đến các cơ quan có liên quan.

b) Việc thu hồi khu vực biển theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP được thực hiện theo trình tự như sau:

- *Bước 1 nộp hồ sơ:* Cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi quyết định sử dụng khu vực biển đã giao để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

- *Bước 2 trình, giải quyết hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường trình cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét, quyết định việc thu hồi khu vực biển.

- *Bước 3 thông báo và trả kết quả hồ sơ:* Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi quyết định thu hồi cho tổ chức, cá nhân và thông báo việc thu hồi đến các cơ quan có liên quan.

5.2. Cách thức thực hiện

a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi kết luận về việc tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển vi phạm một trong các quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP; hoặc quyết định sử dụng khu vực biển đã giao để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia về Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Cách thức thông báo và trả kết quả giải quyết hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường gửi quyết định thu hồi cho tổ chức, cá nhân và thông báo việc thu hồi đến các cơ quan có liên quan.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

Kết luận về việc tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển vi phạm một trong các quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc sử dụng khu vực biển đã giao cho tổ chức, cá nhân để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết:

a) Thời hạn kiểm tra, thẩm tra hồ sơ:

Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển vi phạm một trong các quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP; không quá 20 ngày kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định sử dụng khu vực biển đã giao để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia. Sở Tài nguyên và Môi trường trình cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét, quyết định việc thu hồi khu vực biển.

b) Thời hạn giải quyết hồ sơ:

Không quá 10 ngày, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

c) Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền thu hồi khu vực biển.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cơ quan nhà nước.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) Cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền quyết định:

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi đối với các khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Cơ quan phối hợp: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận về việc tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển vi phạm một trong các quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP; hoặc quyết định sử dụng khu vực biển đã giao để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định thu hồi khu vực biển được lập theo mẫu 11 quy định tại Phụ lục của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

5.8. Phí, lệ phí: không

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính

(Phụ lục Nghị định số 51/2014/NĐ-CP)

Mẫu số	Tên mẫu
Mẫu số 11	Quyết định về việc thu hồi khu vực biển.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển lợi dụng việc sử dụng khu vực biển gây ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia;

b) Khu vực biển đã giao được sử dụng để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức, cá nhân sử dụng khu vực biển trái quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển bị thu hồi hoặc sau 12 tháng, kể từ ngày được giao khu vực biển mà tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển không triển khai hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: /QĐ-UBND

Mẫu số 11
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi khu vực biển

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi khu vực biển được giao cho tổ chức, cá nhân (tên tổ chức, cá nhân) theo Quyết định giao khu vực biển số, ngày.... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Lý do thu hồi:

Điều 3. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, (tên tổ chức, cá nhân)..... phải chấm dứt hoạt động sử dụng khu vực biển và có trách nhiệm:

1. Nộp báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường biển theo quy định của pháp luật.
2. Thực hiện các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường biển tại khu vực biển đã được giao và các nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục B&HĐVN;
- Sở TN&MT tỉnh...;
- UBND huyện, tp ven biển;
- (Tên tổ chức, cá nhân);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)